CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Bản án số: 36./2021/HS-ST.
Ngày: 06- 7-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quý Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhung.
2. Ông Trần Văn Cường.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, địa chỉ: Số 06 đường Đặng Tràm, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2021/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên**:** Lê Xuân N, sinh ngày 10/4/1985 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Số 89 đường HQV, phường AĐ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn P; con bà: Nguyễn Thị C (Nguyễn Thị P); vợ: Trần Thị Minh S (Đã ly hôn); con: có 02 người; nhân thân: Ngày 16/5/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 15 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" đến ngày 07/10/2006 chấp hành xong; ngày 22/7/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đến ngày 25/4/2015 chấp hành xong; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/11/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Ngô Viết T, tên gọi khác: T, sinh ngày 15/8/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Thôn LXC, xã TT, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Viết D; con bà: Nguyễn Thị R; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày

30/11/2020. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Anh Hồ Viết H, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 07, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Ngô Thị Thu T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn LXC, xã TT, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

4. Bà Nguyễn Thị C (Nguyễn Thị P), sinh năm 1945. Địa chỉ: Thôn LXC, xã TT, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người làm chứng:

1. AnhVõ Văn P, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 05, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Chị Phan Thị H, sinh năm1987. Địa chỉ: Tổ 03, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số 12/839 đường NTT, Tổ 07, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-HS, ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Xuân N và bị cáo Ngô Viết T về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 24/11/2020, Ngô Viết T, Lê Xuân N, anh Võ Văn Phúc, chị Phan Thị H, cùng nhau ăn nhậu tại quán của anh Nguyễn TT, ở tại tổ 1, phường PB, thị xã Hương T. Tại đây, chị Hoa có quen biết với anh Hồ Viết H và anh Nguyễn Xuân B, đang ngồi bàn bên cạnh nên có trò chuyện với nhau. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, thì giữa T và chị Hoa gây gỗ nhau nên chị Hoa bỏ về nhà. Lúc này, N nghĩ là chị Hoa đi tìm người đánh mình nên đi ra khu vực phía sau quán tìm được 01 cây dao, dài 21,5 cen ti mét, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10 cen ti mét, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,5 cen ti mét, rồi dấu vào trong người (theo lời khai của N). Sau đó, T, N và anh P ra về.

Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, anh Nguyễn Xuân B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75F3-6706 (xe của anh H), chở anh H về nhà. Khi đến đoạn đường Sóng Hồng, trước quán cà phê AV, thì anh B thấy T, N, P đang đi bộ trên đường nên hỏi: "Răng mấy anh đi bộ rứa?", N nghe vậy, nói B và H chở đi một đoạn; anh H đồng ý và nói anh B xuống xe đi bộ về nhà, còn mình thì điều khiển xe mô tô chở T, N và anh P đi.

Khi đến gần khu vực ngã ba đường Nguyễn Thượng P - Quốc lộ 1A, thuộc Tổ 7, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế, thì anh H dừng xe lại và nói với T, N và anh P xuống xe đi bộ để anh H đi về nhà (đến khu vực này anh H sợ Cảnh sát Giao thông phạt). Lúc này, N và T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát: 75F3-6706, của anh H để làm phương tiện đi lại (lời khai của T và N), nên N liền dùng tay phải lấy con dao đang giấu trong người nói trên ra, rồi dùng tay choàng

qua cổ anh H, dí dao vào trước ngực nói: "Chừ mi chở 3 thằng tau lên"; T rút thắt lưng dài 113,5 cen ti mét, màu đen, phần đầu dây thắt lưng gắn miếng kim loại màu trắng hình chữ nhật, kích thước 6,5 cen ti mét x 3,5 cen ti mét cầm ở tay phải. Thấy vậy, anh H xuống xe và hất tay cầm dao của N ra thì liền bị T dùng thắt lưng đánh liên tiếp hai cái vào đầu của anh H; anh Hiếu hoảng sợ nên bỏ chạy. Cùng lúc này, Phúc vào can ngăn T, N và nói: "Họ chở lên rồi răng bây còn đập nữa". T, N không nghe, tiếp tục cầm dao, dây thắt lưng đuổi đánh anh H; thấy anh H bỏ chạy T nói với N: "Lấy xe đi luôn, tý thằng Phúc đem về", N đồng ý. Riêng anh P là không nhất trí với hành vi của N và T thì bị T cầm thắt lưng dọa đánh nên anh P buộc phải lên xe đi theo N và T. N điều khiển xe mô tô vừa chiếm đoạt được của anh H, chở T và anh P đi đến khu vực đình làng Dạ Lê, Tổ 5, phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, tại đây, T vứt dao vào trong khuôn viên của đình làng, rồi tiếp tục điều khiển xe đến trước quán nhậu "VPV", đường VVK, thuộc xã TT, thị xã HT thì dừng xe lại. Do đến lúc này không cần dùng xe nữa nên T nói Phúc mang xe về tìm H trả lại nhưng P không đồng ý; T liền dùng tay đánh vào mặt anh P hai cái và nói: "Mi đem xe về đi" rồi T và N về nhà, còn anh P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75F3-6706, đi tìm anh H để trả lại xe nhưng không gặp nên mang xe đến gửi tại nhà chị Hoa rồi về. Sáng ngày 25/11/2020, anh H phát hiện xe của mình đang để tại nhà của chị Hoa nên đã đến Cơ quan Công an thị xã Hương Thủy trình báo. Tại Cơ quan điều tra, N, T và anh P đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 75F3-6706.

- 01 (một) cây dao, dài 21,5 cen ti mét, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10 cen ti mét, lưỡi dao bằng kim loại màu dài 11,5 cen ti mét.

- 01 (một) dây thắt lưng dài 113,5 cen ti mét, màu đen, phần đầu dây thắt lưng gắn miếng kim loại màu trắng hình chữ nhật, kích thước 6,5 cen ti mét x 3,5 cen ti mét.

Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho anh Hồ Viết H. Vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ và bảo quản tại kho vật chứng.

Ngày 30/11/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân thị xã Hương Thủy đã định giá và kết luận (Kết luận số: 95): 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 75F3-6706, trị giá: 2.500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 456-20/Tg ngày 07/12/2020 của T tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận về thương tích của anh Hồ Viết H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm vùng đầu để lại sẹo nhỏ, không ảnh hưởng chức năng. 1%. Vết thương nông vùng thái dương trái để lại vết biến đổi sắc tố da nhỏ. 0,5%. Đa vết thương phần mềm nông vùng mặt (02 vết quanh miệng) để lại vết biến đổi sắc tố da. 3%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 5% (Năm phần trăm).

3. Vật gây và chơ chế hình thành: Các tổn thương vùng đầu, mặt do tác động tương hỗ với vật tày có cạnh nhỏ.

Ngày 26/01/2021, anh H đã viết đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với N, T về hành vi gây thương tích nói trên.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Ngô Viết T và Lê Xuân N đã liên đới bồi thường cho anh Hồ Viết H, số tiền là 2.500.000 đồng; anh H không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản Cáo trạng đối với các bị cáo, đồng thời áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo Lê Xuân N từ 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, bị cáo Ngô Viết T từ 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tù; không xem xét về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 24/11/2020, tại Tổ 7, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; Ngô Viết T và Lê Xuân N đã thống nhất cùng nhau có hành vi dùng vũ lực đối với anh Hồ Viết H để chiếm đoạt tài sản. Lê Xuân N đã dùng dao dí vào trước ngực của anh H uy hiếp, còn Ngô Viết T dùng thắt lưng của mình đánh liên tiếp hai cái vào đầu của anh H gây thương tích, tổn hại sức khỏe 5%; anh H hoảng sợ nên bỏ chạy. Sau đó các bị cáo đã chiếm đoạt tài sản là xe mô tô của anh H, có trị giá: 2.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc làm cho anh H lâm vào tình trạng không thể chống cự được và chiếm đoạt tài sản. Do đó, Ngô Viết T và Lê Xuân N đã phạm vào tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Đây là vụ án có hai bị cáo tham gia, cả hai bị cáo đều là đồng phạm vừa khởi xướng vừa thực hành. Khi xem xét quyết định hình phạt, cần đánh giá mức độ hành vi nguy hiểm và vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức án phù

hợp do từng bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi các bị cáo gây ra phạm vào khung hình phạt rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh trong xã hội. Vụ án có đồng phạm mang tính chất giản đơn. Trong quá trình phạm tội các bị cáo không có sự thống nhất, bàn bạc, phân công từ trước mà nảy sinh ý định phạm tội một cách bộc phát. Cả hai bị cáo đều là người thực hành tích cực, trực tiếp hành vi phạm tội. Bị cáo Lê Xuân N là người có nhân thân xấu, đã 02 lần chấp hành hình phạt tù nhưng không tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn phạm tội. Bị cáo Ngô Viết T là người có nhân thân tốt, nhưng là người gây ra thương tích cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo Ngô Viết T còn thể hiện sự hung hãn khi có hành vi đe dọa, đánh anh Võ Văn Phúc. Do đó cần xử phạt hai bị cáo mức án nghiêm, để giáo dục, đồng thời răn đe phòng ngừa chung và bảo vệ trật tự an toàn xã hội. Xét vai trò các bị cáo ngang nhau nên phải chịu mức hình phạt bằng nhau. Khi quyết định hình phạt, xét cho các bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo; tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; xét thêm cho bị cáo N, mẹ là bà Nguyễn Thị C được Nhà nước tặng Huân chương chống Mỹ cứu nước hạng nhì, cha là ông Lê Văn P đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển điện lực Việt Nam được tặng Kỷ niệm chương, có bà ngoại Ngô Thị Chắc được Tổ quốc ghi công liệt sỹ, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phạm vào tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét cho các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự; quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[4] Về trách nhiệm nhân sự: Bà Nguyễn Thị C, chị Ngô Thị Thu T đã tự nguyện bồi thường cho anh Hồ Viết H, số tiền 2.500.000 đồng, anh Hồ Viết H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) cây dao, dài 21,5 cen ti mét, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10 cen ti mét, lưỡi dao bằng kim loại màu dài 11,5 cen ti mét và 01 (một) dây thắt lưng dài 113,5 cen ti mét, màu đen, phần đầu dây thắt lưng gắn miếng kim loại màu trắng hình chữ nhật, kích thước 6,5 cen ti mét x 3,5 cen ti mét là công cụ thực phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Lê Xuân N và Ngô Viết T (Tên gọi khác: T) phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Xuân N 04 (Bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 30/11/2020.

Xử phạt bị cáo Ngô Viết T 04 (Bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 30/11/2020.

2. Về trách nhiệm nhân sự:

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao, dài 21,5 cen ti mét, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10 cen ti mét, lưỡi dao bằng kim loại màu dài 11,5 cen ti mét và 01 (một) dây thắt lưng dài 113,5 cen ti mét, màu đen, phần đầu dây thắt lưng gắn miếng kim loại màu trắng hình chữ nhật, kích thước 6,5 cen ti mét x 3,5 cen ti mét. Hiện vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

4. Về án hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Lê Xuân N, Ngô Viết T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, có quyền kháng cáo bản án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thị xã Hương Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an TP Huế;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Qúy Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Lê Thị Quý Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thị xã Hương Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an TP Huế;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Qúy Vân